

NGHỊ ĐỊNH
Về chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế
công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2008/NQ-QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội khoá XII về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật xã hội hoá để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ nhân dân;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chế độ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thu hút, trợ cấp và các ưu đãi khác đối với cán bộ, viên chức y tế, lao động hợp đồng và cán bộ, nhân viên quân y trực tiếp làm công tác chuyên môn y tế tại các cơ sở y tế của Nhà nước ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, viên chức y tế, lao động hợp đồng trực tiếp làm công tác chuyên môn y tế (sau đây gọi chung là cán bộ, viên chức y tế) trong các cơ sở y tế của nhà nước bao gồm: trạm y tế xã, phường, thị trấn; trạm y tế cơ quan, trường học; phòng khám đa khoa khu vực; nhà hộ sinh; trung tâm y tế; bệnh viện và các cơ sở y tế khác từ cấp xã trở lên.

2. Cán bộ, nhân viên quân y (sau đây gọi chung là cán bộ quân y) đang công tác tại các Trạm y tế kết hợp quân dân y ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm: các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu thuộc diện đầu tư Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Chương trình 135 giai đoạn II), các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo được quy định tại các Quyết định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng và cách tính các loại phụ cấp

1. Cán bộ, viên chức y tế được hưởng phụ cấp ưu đãi quy định tại Nghị định này thì không hưởng phụ cấp ưu đãi quy định tại Quyết định số 276/2005/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với cán bộ, viên chức tại các cơ sở y tế của Nhà nước.

2. Các loại phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thu hút được quy định tại Điều 5, Điều 6 của Nghị định này là chế độ phụ cấp được tính theo tỷ lệ phần trăm (sau đây gọi là theo mức tỷ lệ %) trên mức lương theo ngạch, bậc hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) của đối tượng được hưởng.

Điều 4. Nguồn kinh phí chi trả

1. Nguồn kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp, trợ cấp quy định tại Nghị định này từ nguồn ngân sách nhà nước, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Nguồn thu của các cơ sở y tế hoạt động theo chế độ tài chính áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Chương II **CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, VIÊN CHỨC** **Y TẾ CÔNG TÁC Ở VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI** **ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

Điều 5. Phụ cấp ưu đãi

Cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y đang công tác tại các cơ sở y tế thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng phụ cấp ưu đãi mức 70% mức lương theo ngạch, bậc hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

Điều 6. Phụ cấp thu hút

1. Cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y hiện đang công tác hoặc được điều động đến công tác tại các cơ sở y tế thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được hưởng phụ cấp thu hút bằng 70% mức lương theo ngạch, bậc hiện hưởng cộng với phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

2. Thời gian cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y được hưởng phụ cấp thu hút không quá 5 năm. Thời điểm các đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp thu hút được xác định như sau:

a) Tính từ ngày nhận quyết định điều động đối với các cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y được điều động từ các địa phương khác đến kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực;

b) Tính từ ngày Nghị định này có hiệu lực đối với các cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y đang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 7. Trợ cấp tham quan, học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

1. Cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y đang công tác tại các cơ sở y tế thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được cử đi học bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tham quan, học tập trao đổi kinh nghiệm thì được hỗ trợ tiền mua tài liệu để học tập và hỗ trợ 100% tiền học phí và tiền phụ cấp đi lại, tiền thuê nhà ở.

2. Cán bộ, viên chức y tế, cán bộ quân y công tác tại các vùng dân tộc ít người thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tự học tiếng dân tộc để phục vụ công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân được hỗ trợ tiền mua tài liệu và tiền bồi dưỡng cho việc tự học tiếng dân tộc bằng số tiền hỗ trợ cho việc học tập ở các trường, lớp chính quy.

Điều 8. Trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch

1. Hàng năm, đối với những vùng thiếu nước ngọt và sạch theo mùa, cán bộ, viên chức y tế được giải quyết trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch để phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày sau khi đã trừ phần chi phí nước ngọt sinh hoạt được tính trong tiền lương.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh có vùng thiếu nước ngọt và sạch căn cứ vào tình hình cụ thể của các xã, hải đảo thiếu nước ngọt và sạch quyết định thời gian và mức trợ cấp tiền mua và vận chuyển nước ngọt và sạch cho phù hợp với từng địa phương.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2009.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

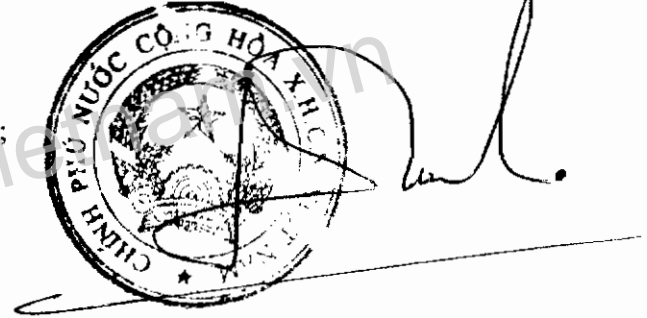
1. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định này.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b). XH 290

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng